

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu H - Thẩm phán TAND tỉnh Hà Tĩnh

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Minh H – Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Trần Vinh H1– Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/3/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp số 34/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Nguyễn Thị Mai L; SN 1998; Hộ khẩu thường trú: Xã Hương Mạc, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin vắng mặt)

2. Anh Phan Bảo C, SN 1995; Hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh. Hiện đang làm việc tại Cộng hòa L bang Đức (có đơn xin vắng mặt)

Người nhận tài liệu theo ủy quyền của người yêu cầu: Bà Phạm Thị Anh Đ; trú tại: Thôn Đại Vương, Xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C kết hôn với nhau trên cơ sở tình cảm, tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 19/5/2017 được UBND xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được khoảng 2 năm. Sau đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên thường xảy ra cãi cọ nhau. Đến khoảng tháng 3 năm 2020 anh Phan Bảo C đi lao động tại Cộng hòa L Bang Đức. Khi mới sang vợ

chồng thỉnh thoảng có L lạc với nhau và sau đó thì cắt đứt L lạc, anh C chỉ gọi điện về cho bố mẹ anh ở quê. Đầu năm 2021 anh C và chị L xét thấy tình cảm không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Về con C:

Vợ chồng có một con C là Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 10/6/2017. Anh C và chị L thỏa thuận giao con C cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản C, nợ C: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phan Bảo C có đơn yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho mẹ anh là bà Phạm Thị Anh Đ; Trú tại: Thôn Đại Vương, Xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến trình bày của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Phan Bảo C hiện đang sinh sống và làm việc tại CHLB Đức. Theo thông tin cung cấp của cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an tại công văn số 8386/QLXNC-P5 ngày 08/4/2021 về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh thì anh C đã xuất, nhập cảnh 56 lần, lần xuất cảnh gần nhất là ngày 25/02/2020 và hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Anh Phan Bảo C có yêu cầu được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Phạm Thị Anh Đ - mẹ anh nhận. Chị Nguyễn Thị Mai L vì điều kiện công việc phải đi làm ăn xa nên có đơn xin được giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ Luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh C, chị L theo thủ tục C.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 19/5/2017 được UBND xã Sơn Phú, huyện Hương sơn, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Căn cứ

quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C được hình thành trên cơ sở tự nguyện đến với nhau, không bị lừa dối, ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được khoảng 2 năm sau đó bắt đầu xuất hiện những mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn như trước. Đến năm 2020 anh C đi lao động tại Cộng hoà L bang Đức, kể từ đó vợ chồng không L lạc với nhau, sống xa nhau nên không còn quan tâm đến nhau. Hiện tại, các đương sự đều tự nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình yêu và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng nên đồng thuận ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau... nhưng cuộc hôn nhân của chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C không đạt được mục đích đó.

Như vậy, chị L và anh C đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn, căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con C:

Trong quá trình C sống, chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C có với nhau một con C là Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 10/6/2017. Anh C và chị L thỏa thuận giao con C cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, Hai bên thống nhất anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản C, nợ C: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 38, 51, 55, 81, 82, 83, Điều 88, Điều 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 36, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai L và anh Phan Bảo C

2. Về quan hệ con C: Công nhận sự thỏa thuận giao con C là Phan Ngọc Bảo T, sinh ngày 10/6/2017 cho chị Nguyễn Thị Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến

khi con đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Phan Bảo C có quyền đi lại thăm nom con C, không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị Mai L tại biên lai số 0000146 ngày 24/3/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Sơn Phú, Hương Sơn, Hà Tĩnh;
- Dương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Trần Thị Thu H